

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **31/2022/HS-ST**  
Ngày: 10 - 5 - 2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Bà Vũ Thị Hạnh;

- Ông Đoàn Văn Lước.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Ngô Thị An - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Xuân Hiền - Kiểm Sát Viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/TB-TA ngày 29 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. Lê Văn H**, sinh năm: 1997, tại tỉnh Gia Lai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố F, thị trấn T, huyện P, tỉnh Gia Lai. Nơi tạm trú: Nhà trọ A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn A và bà Phạm Thị T (đều đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng về hành vi trộm cắp tài sản tại Quyết định số 72/QĐ-UB, ngày 13/01/2011 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai, chấp hành xong ngày 18/02/2013; Ngày 16/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án số 30/2015/HSST, chấp hành xong ngày 02/12/2016; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/12/2021 đến ngày 07/01/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

**2. Lê Văn N**, sinh năm: 2000, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố N, phường Đ, thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh; nơi tạm trú: Nhà trọ A, xã H,

huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N1 và bà Hoàng Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; có 02 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2021 đến ngày 07/01/2022 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Phạm Quốc T, sinh năm 2001. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H và Lê Văn N đều là công nhân xây dựng tại các công trình dân dụng và cùng tạm trú tại Nhà trọ A thuộc xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương. Khoảng 20 giờ 00, ngày 28/12/2021, H và N cùng uống bia tại nơi ở trọ. Trong lúc uống bia, H kêu N chở H đi mua ma túy đá về sử dụng chung thì N đồng ý và về phòng trọ lấy xe mô tô biển số 38P1- 625.xx chở H đi đến thị xã B, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Trên đường đi, H mượn điện thoại di động của N truy cập vào mạng xã hội Facebook vào tài khoản có nicknaem “Mạnh Hùng” đặt mua 400.000đ ma túy đá và được người này đồng ý đồng thời hướng dẫn H truy cập vào mạng xã hội zalo có tên tài khoản “Mạnh Hùng” để chỉ đường đến địa điểm giao nhận ma túy. H vào mạng Zalo và báo với N đi đến khu vực phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương để nhận ma túy do H đã đặt mua. Khi đi đến gần khu vực ngã tư S thuộc phường T, thị xã B, H bảo N dừng xe chờ, sau đó H đi vào bên trong gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho H 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong chứa ma túy và nhận của H 400.000đ. H nhận ma túy xong cầm trên tay, quay ra chỗ N đang đợi và nói “lấy đồ xong rồi” đồng thời kêu N điều khiển xe quay về xã H theo đường ĐT 741. Khi đến khu vực gần vòng xoay thuộc khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương, N bị lực lượng tuần tra Công an thị trấn T dừng xe kiểm tra, lúc này H đang cầm gói ny lon hàn kín bên trong chứa ma túy trên tay phải và H ném gói ma túy xuống đất để tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng. Hành vi ném ma túy của H đã bị lực lượng tuần tra phát hiện thu giữ, H khai nhận túi ny lon màu trắng, đường khóa kéo màu xanh, hàn kín phía trên, bên trong có chất tinh thể màu trắng do H ném xuống đất là ma túy đá nên Công an thị trấn T lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đưa H và N về trụ sở Công an thị trấn T để làm rõ.

- Vật chứng thu giữ gồm: 01 (Một) túi ny lon màu trắng có đường khóa kéo màu xanh, hàn kín phía trên, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong); 01 (Một) điện thoại di động hiệu ViVo, mặt sau màu xanh, số Imei1: 861177051711533, số Imeei 2: 861177051711525; 01 (Một) xe mô tô, màu trắng-đỏ, biển số 38P1-625.xx, số máy KC34E1033700, số khung RLHKC370KY016644; 01

(Một) giấy chứng minh nhân dân số 231285694 và 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 38P1-625.74 mang tên Lê Văn N.

Tại Bản kết luận giám định số 39/MT-PC09, ngày 04/01/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương đã kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng do cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên gửi giám định có chữ ký của Lê Văn H và Lê Văn N là ma túy thuộc loại Methamphetamine, khối lượng (trọng lượng) là 0,2335 gam.

Ngày 14/4/2022, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương ra Cáo trạng số 35/CT-VKS-BTU, truy tố Lê Văn H và Lê Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên giữ nguyên nội dung truy tố các bị cáo theo cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì khác. Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Lê Văn H và Lê Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đồng thời thời áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án từ 18 (Mười tám) đến 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Văn N mức án từ 12 (Mười hai) đến 18 (Mười tám) tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên tịch thu vật chứng là chất cấm lưu hành và các công cụ, phương tiện do các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội bao gồm: tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì thư đã được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 39/PC09, bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng sau khi giám định là 0,1435 gam; tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, mặt sau màu xanh, số Imei1: 861177051711533, số Imei 2: 861177051711525 của Lê Văn N, 01(Một) xe mô tô màu trắng-đỏ, biển số 38P1-625.xx, số máy KC34E1033700, số khung RLHKC370KY016644 của Lê Văn N và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 38P1-625.74 mang tên Lê Văn N; trả lại cho bị cáo Lê Văn N 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn N.

Các bị cáo Lê Văn H, Lê Văn N đều khai nhận tội, không tranh luận về tội danh, mức hình phạt do Viện Kiểm sát luận tội, các bị cáo không tự bào chữa gì khác cho bản thân.

Cả hai bị cáo Lê Văn H và Lê Văn N đều nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Bắc Tân Uyên. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người làm chứng Phạm Quốc T: Người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy người làm chứng Phạm Quốc T đã khai rõ những tình tiết mà mình biết được về vụ án và cam đoan khai đúng sự thật khách quan về vụ án, các bị cáo và đại diện Viện Kiểm sát không yêu cầu hoãn phiên tòa để triệu tập người làm chứng đến tham gia phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo H và N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, đồ vật, chứng cứ khác đã thu thập được tại hồ sơ vụ án và trùng khớp với lời khai người làm chứng, có đủ căn cứ kết luận: Lúc 21 giờ 30, ngày 28/12/2021, tại đoạn đường ĐT 741 thuộc Khu phố C, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Lê Văn H và Lê Văn N đã thực hiện hành vi cất giấu, tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 0,2335 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi nói trên do các bị cáo H và N thực hiện đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 35/CT-VKS-BTU, ngày 14/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên truy tố đối với các bị cáo Lê Văn H, Lê Văn N về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy và chất gây nghiện khác. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo đều đã trên 18 tuổi có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đã từng sử dụng ma túy nên biết rõ tác hại của ma túy đối với xã hội, gia đình và bản thân, hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng có mức hình phạt đến 05 năm tù, do đó cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo thấy rõ sự nghiêm trị, răn đe của pháp luật đối với tội phạm về ma túy để tự cải tạo bản thân trở thành người tốt.

[5] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Bị cáo Lê Văn H là người chủ mưu khởi xướng việc mua ma túy về sử dụng, bị cáo H đã chủ động truy cập vào mạng xã hội đặt mua ma túy và bỏ tiền ra mua ma túy để cả hai bị cáo sử dụng. Do vậy khi quyết định hình phạt đối với bị cáo H là nghiêm khắc hơn bị cáo N do bị cáo H giữ vai trò kẻ chủ mưu, cầm đầu trong vụ án. Bị cáo Lê Văn N khi nghe bị cáo H khởi xướng mua ma túy về sử dụng thì N đã hưởng ứng ngay, cung cấp điện thoại, xe mô tô để làm công cụ, phương tiện cho bị cáo H liên lạc mua ma túy và giúp sức tích cực thông qua việc sử dụng xe mô tô của mình biển số 38P1-625.xx để chở H đến phường T, thị xã B mua ma túy. Do đó hành vi của bị cáo N trong vụ án này với vai trò là người đồng phạm giúp sức để cùng bị cáo H thực hiện hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo N cũng thật nghiêm khắc nhưng nhẹ hơn so với bị cáo H trong vụ án.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, cả hai bị cáo đều thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn ă, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Tội danh, mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với từng bị cáo do đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông có tên tài khoản “Mạnh Hùng” trên mạng xã hội Facebook và Zalo đã bán ma túy cho bị cáo Lê Văn H tại khu vực phường T, thị xã B, tỉnh Bình Dương do không rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên tiếp tục phối hợp cung Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát để điều tra xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu nâu đỏ đen, biển số 38P1-625.xx, số máy KC34E1033700, số khung RLHK3707KY016644 cùng giấy đăng ký xe mô tô nói trên thuộc sở hữu của bị cáo Lê Văn N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO mặt sau màu xanh, số Imei1: 861177051711533, số Imei 2: 861177051711525. Do các bị cáo sử dụng điện thoại và xe mô tô nói trên làm phương tiện liên lạc mua ma túy và để đi đến phường T, thị xã B mua ma túy sử dụng nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Hình sự.

- Đối với 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 39/PC09 bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1435 gam (trọng lượng còn lại sau khi giám định) là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn N là giấy tờ tùy thân của bị cáo N không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[10] Về án phí: Các bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm a, c khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn H và Lê Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn H 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021.

- Xử phạt bị cáo Lê Văn N 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 39/PC09 bên trong có chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng sau khi giám định là 0,1435 (Không phải một bốn ba năm) gam.

- Tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winner, màu nâu đỏ đen, biển số 38P1-625.xx, số máy KC34E1033700, số khung RLHK3707KY016644 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 38P1-625.xx đứng tên Lê Văn N và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo mặt sau màu xanh, số Imei1: 861177051711533, số Imei 2: 861177051711525.

- Trả lại cho bị cáo Lê Văn N 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Văn N.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Lê Văn H và Lê Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. /.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27) (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Các bị cáo (02);
- Lưu: HSVA, VT (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Văn Thanh**

